

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số 2006 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục và dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố thực hiện năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước; Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1342/TTr-SKHCN ngày 28 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục và dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố thực hiện năm 2025 theo Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Nguyễn Ngọc Hè*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP.UBND TP (3C);
- Cảng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HK

H



Nguyễn Ngọc Hè



Phụ lục

DANH MỤC VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ THỰC HIỆN NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: 2006/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
I NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA					
1	Đề tài KHCN: Nghiên cứu xây dựng và ứng dụng hệ thống quan trắc tự động, thông minh để dự báo và hỗ trợ ra quyết định cảnh báo, phòng chống sạt lở, ngập lụt tại thành phố Cần Thơ.	Xây dựng và ứng dụng hệ thống quan trắc tự động, thông minh để dự báo và hỗ trợ ra quyết định cảnh báo, phòng chống sạt lở, ngập lụt tại thành phố Cần Thơ.	<ul style="list-style-type: none">- Hệ thống cảnh báo sớm về sạt lở và ngập lụt: 03 trạm quan trắc tự động và thông minh để quan trắc thủy văn (mực nước, lưu lượng mưa) và trượt đất cho các tuyến công thoát nước, các tuyến đê. Có nghiên cứu, kết nối với Hệ thống thông tin quản lý rủi ro ngập trong vùng lõi đô thị thành phố Cần Thơ – FRMIS.- Mô hình dự đoán và ra quyết định cảnh báo sạt lở được ứng dụng và hiệu chỉnh theo số liệu thu thập.- Mô hình dự đoán, ra quyết định cảnh báo và phòng chống ngập lụt được ứng dụng và hiệu chỉnh theo số liệu thu thập.- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tập huấn cán bộ kỹ thuật đơn vị thụ hưởng sử dụng hệ thống cảnh báo sớm.	3.500	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện
2	Đề tài KHCN: Thiết kế hệ thống tự động vận chuyển mẫu bệnh phẩm, thuốc và vật tư y tế giữa nhiều khu vực	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo một hệ thống vận chuyển mẫu bệnh phẩm, thuốc và vật tư y tế cho cơ sở y tế có quy mô từ 250 giường trở lên được điều khiển và vận hành tự		1.850	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	phẩm, thuốc và vật tư y tế tại cơ sở y tế tại thành phố Cần Thơ	khác nhau trong cùng một cơ sở y tế tại thành phố Cần Thơ được tự động hóa hoàn toàn.	<p>động hoàn toàn, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phần cứng hệ thống gồm 02 cabin độc lập (01 cabin cho mẫu bệnh phẩm, 01 cabin cho thuốc và vật tư y tế) có tải trọng đến 25 kg di chuyển giữa các địa điểm khác nhau trong cơ sở y tế với ít nhất 04 trạm tiếp nhận. + Bộ điều khiển hệ thống được tự động hoàn toàn gồm: Bộ bo (board) mạch điều khiển trung tâm; phần mềm điều khiển tự động hệ thống; bộ lưu điện UPS; bộ phận giao diện điều khiển hệ thống gồm màn hình, máy tính.... - Báo cáo đánh giá kết quả và hiệu quả kinh tế - xã hội khi ứng dụng và đưa vào vận hành thử nghiệm hệ thống tự động vận chuyển mẫu bệnh phẩm, thuốc và vật tư y tế tại một cơ sở y tế tại thành phố Cần Thơ. - 01 bài báo khoa học quốc tế trong tạp chí Scopus hoặc cao hơn và 01 bài báo khoa học tạp chí trong nước thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. 		nhân chủ trì thực hiện
II NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC					
3	Đề tài KHCN: Nghiên cứu chế phẩm vi sinh phân giải tinh bột hoặc chất phụ gia thực phẩm phân giải tinh bột	Tạo được chế phẩm vi sinh phân giải tinh bột hoặc chất phụ gia thực phẩm sodium benzoate nhằm giảm ô nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển chọn được ít nhất 02 dòng vi khuẩn bón địa phân giải tinh bột và 02 dòng vi khuẩn bón địa phân giải sodium benzoate có tiềm năng đê 	900	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	hoặc chất phụ gia thực phẩm sodium benzoat trong nguồn nước thải	môi trường từ nguồn xả thải.	<p>sản xuất chế phẩm vi sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế phẩm vi sinh có hiệu quả phân giải tinh bột hoặc sodium benzoate với mật độ vi khuẩn ổn định ở mức ≥ 106 tế bào/g sau 6 tháng tồn trữ. - Quy trình sản xuất và sử dụng chế phẩm vi sinh có hiệu quả phân giải tinh bột hoặc sodium benzoate. - Báo cáo kết quả thử nghiệm chế phẩm vi sinh để xử lý nước thải có chứa tinh bột hoặc sodium benzoate ở quy mô ít nhất 50 lít. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành có chỉ số ISSN thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ. 		nhanh chủ trì thực hiện
4	Đề tài KHCN: Nghiên cứu sử dụng tảo nước ngọt làm nguồn nguyên liệu sản xuất thức ăn cho cá và bổ sung dinh dưỡng cho cây trồng	Điều tra, đánh giá về đa dạng thành phần loài, xác định giá trị dinh dưỡng của tảo nước ngọt và ứng dụng sản xuất chế phẩm làm thức ăn cho cá, phân bón cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng từ nguồn tảo nước ngọt tại thành phố Cần Thơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ sưu tập danh lục tảo nước ngọt tại thành phố Cần Thơ (ít nhất 10 loài tảo). - Dữ liệu thành phần dinh dưỡng chất chính có trong tảo và chọn lọc được ít nhất 02 loài tảo có tiềm năng ứng dụng làm thức ăn cho cá và phân bón cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng. - 01 quy trình nuôi tảo để thu sinh khối đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học. 	1.500	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình sản xuất thức ăn cho cá từ tảo có khả năng tăng miễn dịch và tăng trưởng ở cá (khối lượng 50 kg/mẻ) và chế phẩm được tạo ra từ quy trình. - 01 quy trình sản xuất phân bón cho cây trồng từ tảo giúp tăng năng suất cho cây trồng (khối lượng 50 kg/mẻ) và chế phẩm được tạo ra từ quy trình. - 01 bài báo khoa học được đăng trên Tạp chí quốc tế (ISI/Scopus) và 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí trong nước có chỉ số ISSN thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ. 		
III	NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ CHĂM SÓC, BẢO VỆ SỨC KHỎE NHÂN DÂN				
5	Đề tài KHCN: Đánh giá kết quả can thiệp trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả can thiệp trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ từ 18-36 tháng tuổi tại thành phố Cần Thơ. - Phân tích một số rào cản trong tiếp cận các dịch vụ chẩn đoán, can thiệp của các gia đình có trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ từ 18-36 tháng tuổi tại thành phố Cần Thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Đánh giá kết quả can thiệp trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ từ 18-36 tháng tuổi tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo phân tích các rào cản trong tiếp cận các dịch vụ chẩn đoán, can thiệp của các gia đình có trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ từ 18-36 tháng tuổi tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kết quả nâng cao chất lượng mô hình 	980	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng mô hình sàng lọc, chẩn đoán và can thiệp cho trẻ rối loạn phổi tự kỷ tại thành phố Cần Thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> sàng lọc, chẩn đoán và can thiệp cho trẻ rối loạn phổi tự kỷ tại thành phố Cần Thơ. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trong nước. 		
6	Đề tài KHCN: Nâng cao nhận thức, phát hiện và xây dựng đội ngũ can thiệp hòa nhập tại trường tiểu học cho trẻ rối loạn phát triển trên địa bàn thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo giáo viên, nhân viên y tế ở trường tiểu học về đánh giá và phát hiện trẻ rối loạn phát triển. - Nghiên cứu tỷ lệ trẻ có rối loạn phát triển ở trẻ tiểu học tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến trẻ rối loạn phát triển ở trẻ tiểu học tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Đào tạo giáo viên, nhân viên y tế trường học về phát hiện, can thiệp hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển tại trường học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo được 5.000 giáo viên, nhân viên y tế ở các trường tiểu học về đánh giá và phát hiện trẻ rối loạn phát triển. - Sàng lọc và thăm khám 5.000 trẻ tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Báo cáo số liệu tỷ lệ trẻ có rối loạn phát triển ở trẻ tiểu học tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Báo cáo các yếu tố liên quan đến trẻ rối loạn phát triển ở trẻ tiểu học tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Đào tạo 400 giáo viên, nhân viên y tế trường học can thiệp hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển tại trường học. - Mô hình can thiệp hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển tại trường học. - 200 trẻ tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ có rối loạn phát triển được can thiệp hòa nhập. 	1.400	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số liệu và công bố kết quả can thiệp và các yếu tố liên quan đến can thiệp trẻ rối loạn phát triển tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 		
7	Đề tài KHCN: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều trị tăng huyết áp tại thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định tỷ lệ và một số yếu tố nguy cơ tăng huyết áp của người dân tại thành phố Cần Thơ. - Dánh giá kết quả điều trị tăng huyết áp của người dân tại thành phố Cần Thơ. - Xây dựng và thử nghiệm mô hình quản lý điều trị tăng huyết áp bằng ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho người dân tại thành phố Cần Thơ. - Dánh giá hiệu quả mô hình và đề xuất giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều trị tăng huyết áp tại thành phố Cần Thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tỷ lệ, một số yếu tố nguy cơ tăng huyết áp và kết quả điều tăng huyết áp của người dân tại thành phố Cần Thơ. - Mô hình quản lý điều trị tăng huyết áp bằng ứng dụng trí tuệ nhân tạo, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Phần mềm trên nền tảng web, app cho nhà quản lý và cán bộ y tế. + Phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động chạy trên nền tảng Android, IOS cho bệnh nhân. + Hệ thống server lưu trữ dữ liệu chung. - Báo cáo đánh giá hiệu quả mô hình và đề xuất các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều trị tăng huyết áp tại thành phố Cần Thơ. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí được Hội đồng chúc danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình và 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus). 	1.950	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện
8	Đề tài KHCN: Giá trị chẩn đoán và tiên lượng các biến cố tim	- Khảo sát nồng độ microRNA-423-5p huyết thanh ở bệnh nhân suy tim.	- Kết quả khảo sát nồng độ microRNA-423-5p huyết thanh ở bệnh nhân suy tim.	790	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	mạch của microRNA-423-5p trên bệnh nhân suy tim tại thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định điểm cắt có giá trị chẩn đoán suy tim của nồng độ microRNA-423-5p huyết thanh. - Đánh giá giá trị tiên lượng các biến có tim mạch chính ở bệnh nhân suy tim của nồng độ microRNA-423-5p huyết thanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được giá trị chẩn đoán và tiên lượng các biến có tim mạch chính nồng độ microRNA-423-5p trên bệnh nhân suy tim tại thành phố Cần Thơ. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình và 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus). 		nhân chủ trì thực hiện
IV NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG VÀ ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM CHỦ LỰC					
9	Đề tài KHCN: Nghiên cứu phát triển vi khuẩn quang tự dưỡng vô cơ yếm khí, lưu huỳnh màu xanh từ đất canh tác lúa giúp cố định CO ₂ trong khí quyển, giảm phát thải khí CH ₄ từ ruộng lúa, tăng cố định đạm sinh học giúp gia tăng sinh trưởng và năng suất lúa trên thực tế đồng ruộng tại thành phố Cần Thơ	Phát triển và ứng dụng vi khuẩn quang tự dưỡng vô cơ yếm khí, lưu huỳnh màu xanh từ đất canh tác lúa giúp cố định CO ₂ trong khí quyển, giảm phát thải khí CH ₄ từ ruộng lúa, tăng cố định đạm sinh học giúp gia tăng sinh trưởng và năng suất lúa trên thực tế đồng ruộng tại thành phố Cần Thơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Ít nhất 02 dòng vi khuẩn quang tự dưỡng vô cơ yếm khí, lưu huỳnh màu xanh giúp cố định CO₂ trong khí quyển, giảm phát thải khí CH₄ từ ruộng lúa, tăng cố định đạm sinh học giúp gia tăng sinh trưởng và năng suất lúa trên thực tế đồng ruộng tại thành phố Cần Thơ. - 01 mô hình thực tế đồng ruộng tại thành phố Cần Thơ ứng dụng vi khuẩn quang tự dưỡng vô cơ yếm khí, lưu huỳnh màu xanh giúp cố định CO₂ trong khí quyển, giảm phát thải khí CH₄ từ ruộng lúa, cố định đạm sinh học và giúp gia tăng sinh trưởng và năng suất lúa. - 01 quy trình ứng dụng vi khuẩn quang tự dưỡng vô cơ yếm khí, lưu huỳnh màu xanh giúp cố định 	2.000	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
			<p>CO₂ trong khí quyển, giảm phát thải khí CH₄ từ ruộng lúa, cố định đạm sinh học giúp gia tăng sinh trưởng và năng suất lúa trên thực tế đồng ruộng tại thành phố Cần Thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm công trình. - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ. 		
10	Đề tài KHCN: Nghiên cứu phát triển chuỗi sản phẩm giá trị gia tăng từ trái tắc theo hướng tuần hoàn kín	Xây dựng chuỗi quy trình sản xuất tuần hoàn từ trái tắc bằng cách áp dụng các cải tiến trong công nghệ cô đặc, sấy, trích ly và lên men. Đa dạng hóa sản phẩm dạng lỏng (nước tắc cô đặc, tinh dầu tắc, dầu tắc), dạng gel (marmalade tắc, keo dẻo), dạng sệt (cao chiết), rắn (bột tắc, pectin, phân bón vi sinh) từ nguồn liệu chính phẩm, phụ phẩm và phụ phẩm của trái tắc.	<ul style="list-style-type: none"> - 05 quy trình công nghệ chế biến sản phẩm từ trái/dịch quả tắc, gồm: nước cô đặc, keo, bột, sấy dẻo và marmalade; 01 quy trình thu nhận sản phẩm giá trị gia tăng (tinh dầu, dầu ăn, pectin và cao chiết) từ phụ phẩm (vỏ, hạt, cùi); 01 quy trình sản xuất phân bón vi sinh từ chất thải từ chất thải từ quy trình sản xuất các sản phẩm giá trị gia tăng. - Sản phẩm được tạo ra từ 07 quy trình công nghệ đảm bảo chất lượng an toàn theo quy định kỹ thuật của quốc gia: 05 lít nước tắc cô đặc (200 mL/chai); 05 bịch keo tắc (75 g/bịch); 05 bịch bột tắc (50 g/bịch); 05 hủ tắc sấy dẻo (50 g/hủ); 05 hủ marmalade tắc (125g/hủ); 05 lọ tinh dầu tắc (1 mL/lọ); 05 lọ dầu hạt tắc (5 mL/lọ); 05 bịch pectin tắc 5g/bịch); 05 hủ cao chiết tắc (25 g/hủ); 05 bịch phân bón vi sinh (250 g/bịch). 	800	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí được Hội đồng chúc danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình và 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus). - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ. 		
11	Đề tài KHCN: Đa dạng hóa sản phẩm từ trái lêkima (<i>Pouteria lucuma</i>)	Xây dựng quy trình công nghệ chế biến sản phẩm từ trái lêkima hoặc có bồ sung lêkima, gồm: rượu lêkima, nước lêkima lên men, trà đen bồ sung lêkima sấy sợi và bánh (hoặc bột) dinh dưỡng bồ sung lêkima.	<ul style="list-style-type: none"> - 04 quy trình công nghệ chế biến sản phẩm từ trái lêkima hoặc có bồ sung lêkima, gồm: rượu lêkima, nước lêkima lên men, trà đen bồ sung lêkima sấy sợi và bánh (hoặc bột) dinh dưỡng bồ sung lêkima. - Sản phẩm được tạo ra từ 04 quy trình công nghệ đảm bảo chất lượng an toàn theo quy định kỹ thuật của quốc gia: 05 lít rượu lêkima; 05 lít nước lêkima lên men; 03 kg trà đen bồ sung lêkima sấy sợi và 5 kg bánh (hoặc bột) dinh dưỡng có bồ sung lêkima. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí được Hội đồng chúc danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình và 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus). - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ. 	800	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện
12	Đề tài KHCN: Nghiên cứu tận dụng phụ phẩm Đông trùng hạ	Tạo ra được sản phẩm mới (kombucha, bio-cellulose và bột symbiotic) có giá trị gia tăng từ phụ phẩm Đông trùng hạ	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình sản xuất kombucha Đông trùng hạ thảo và sản phẩm kombucha Đông trùng hạ thảo đảm bảo chất lượng an toàn theo quy định kỹ thuật 	790	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	thảo (<i>Cordyceps militaris</i>) để sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng	thảo (nấm gãy vụn và đẻ nấm).	của quốc gia. - Quy trình sản xuất bio-cellulose Đông trùng hạ thảo và sản phẩm biocellulose Đông trùng hạ thảo đảm bảo chất lượng an toàn theo quy định kỹ thuật của quốc gia. - Quy trình sản xuất bột synbiotic và sản phẩm bột synbiotic đảm bảo chất lượng an toàn theo quy định kỹ thuật của quốc gia. - 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình và và 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus). - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ.		nhan ch tri thực hiện
13	Đề tài KHCN: Nghiên cứu chế biến các sản phẩm giá trị gia tăng từ ruốc biển (<i>Acetes sp.</i>)	- Nghiên cứu xây dựng quy trình trích ly dịch đậm ruốc đạt hiệu quả cao. - Nghiên cứu quy trình sản xuất bột nêm ruốc. - Nghiên cứu quy trình sản xuất nước cô đặc từ ruốc. - Nghiên cứu quy trình sản xuất chả ruốc.	- 04 quy trình công nghệ gồm: quy trình trích ly dịch đậm ruốc, quy trình sản xuất bột nêm ruốc, quy trình sản xuất nước cô đặc từ ruốc, quy trình sản xuất chả ruốc với các thông số kỹ thuật tối ưu. - Sản phẩm bột nêm ruốc, nước cô đặc từ ruốc, chả ruốc đảm bảo chất lượng an toàn theo qui định kỹ thuật của quốc gia. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí khoa học chuyên ngành được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính	650	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân ch tri thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
			diễn công trình.		
14	Dự án KHCN: Xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá chạch lừa tại các cơ sở sản xuất giống và hộ dân nhằm đa dạng hoá đối tượng nuôi cảnh, phát triển mô hình kinh tế nông nghiệp đô thị, góp phần cải thiện thu nhập cho người dân tham gia xây dựng mô hình. <i>(Mastacembelus erythrotaenia)</i> tại thành phố Cần Thơ	Xây dựng thành công mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá chạch lừa tại các cơ sở sản xuất giống và hộ dân nhằm đa dạng hoá đối tượng nuôi cảnh, phát triển mô hình kinh tế nông nghiệp đô thị, góp phần cải thiện thu nhập cho người dân tham gia xây dựng mô hình.	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được loại thức ăn phù hợp cho cá chạch lừa trong giai đoạn ương đạt tỷ lệ sống 70-80%. - Mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá chạch lừa với các chỉ tiêu: <ul style="list-style-type: none"> + Cá chạch lừa nuôi vỗ đạt tỉ lệ thành thục ≥ 80% + Tỷ lệ cá chạch lừa tham gia sinh sản đạt 80-90% + Cá chạch lừa giống sau thời gian ương 60 ngày, tỷ lệ sống đạt 70-80%, khối lượng dao động từ 3-4 g/con, số lượng 10.000 con. + Cá chạch lừa nuôi từ con giống 60 ngày, tỷ lệ sống từ 70%, khối lượng dao động từ 120 - 150g/con sau 10-12 tháng với năng suất trên 3 kg/m2. - Quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá chạch lừa trong điều kiện trại giống. - Tài liệu kỹ thuật nuôi cá chạch lừa trong điều kiện trại giống. 	600	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện
15	Đề tài KHCN: Cải tiến kỹ thuật nuôi và phát triển thương hiệu	- Tuyển chọn và nhân giống thành công các đàn ong Ý và ong Dú có năng suất cao và chất lượng mật ổn định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân giống được 50 đàn ong Ý, mỗi đàn có 01 ong chúa khỏe và tối thiểu 07 cầu ong. - Nhân giống được 50 đàn ong Dú, mỗi đàn có 01 	800	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	ong mật thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tiến kỹ thuật chăn nuôi để nâng cao năng suất và ổn định chất lượng của mật ong Ý và ong Dú. - Xây dựng thành công mô hình nuôi ong Ý và ong Dú tại thành phố Cần Thơ. 	<p>ong chúa khỏe và đang có tích trữ mật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình nuôi ong Ý và ong Dú trong đó năng suất của ong Ý tăng lên tối thiểu 20%, năng suất của ong Dú tăng lên tối thiểu 50% so với phương pháp nuôi truyền thống, chất lượng mật ong đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Quy trình kỹ thuật nuôi ong Ý và ong Dú (năng suất của ong Ý tăng lên tối thiểu 20%, năng suất của ong Dú tăng lên tối thiểu 50% so với phương pháp nuôi truyền thống), chất lượng mật ong đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. 		nhân chủ trì thực hiện
V	Nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển xã hội nhân văn, phát triển bền vững				
16	Đề tài KHXH: Phòng ngừa, đảm bảo an ninh kinh tế số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Đánh giá thực tiễn và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đảm bảo an ninh kinh tế số phục vụ phát triển bền vững thành phố Cần Thơ.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khung lý thuyết về phòng ngừa, đảm bảo an ninh kinh tế số. - Đánh giá thực tiễn hoạt động phòng ngừa, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực kinh tế số ở thành phố Cần Thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực tiễn hoạt động phòng ngừa, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực kinh tế số ở thành phố Cần Thơ. - Một mô hình thí điểm phòng ngừa, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực kinh tế số. - Báo cáo kiến nghị giải pháp, kịch bản phòng ngừa, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực kinh tế số phục vụ phát triển bền vững thành phố Cần Thơ. - 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 	950	Tuyên chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Dự báo, đề xuất kiến nghị giải pháp, kịch bản phòng ngừa, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực kinh tế số phục vụ phát triển bền vững thành phố Cần Thơ. 	diễn công trình.		
17	Đề tài KHXH: Chiến lược phát triển kinh tế xanh hướng tới tăng trưởng kinh tế bền vững tại thành phố Cần Thơ: Thực trạng và giải pháp	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Làm rõ thực trạng, xác định những vấn đề hạn chế, nguyên nhân ảnh hưởng tới phát triển kinh tế xanh tại thành phố Cần Thơ. Từ đó, nghiên cứu đề xuất, kiến nghị giải pháp thúc đẩy mô hình phát triển kinh tế xanh hướng tới tăng trưởng kinh tế bền vững thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn 2050.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp cơ sở lý thuyết và xây dựng khung nghiên cứu về phát triển kinh tế xanh. - Phân tích thực trạng, chỉ rõ những kết quả tích cực, những điểm hạn chế và nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả phát triển kinh tế xanh tại thành phố Cần Thơ. - Đề xuất giải pháp, kế hoạch hành động phát triển kinh tế xanh hướng tới 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển kinh tế xanh tại thành phố Cần Thơ. - Một mô hình thực tế về phát triển kinh tế xanh hướng tới tăng trưởng kinh tế bền vững tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kiến nghị giải pháp, kế hoạch hành động phát triển kinh tế xanh hướng tới tăng trưởng kinh tế bền vững cho thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn 2050. - 03 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. 	1.500	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		tăng trưởng kinh tế bền vững cho thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn 2050.			
18	Đề tài KHXH: Mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn hướng tới phát triển bền vững ngành nông nghiệp tại thành phố Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Nghiên cứu đánh giá thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp ở thành phố Cần Thơ nhằm làm rõ những kết quả tích cực, những điểm hạn chế và yếu tố ảnh hưởng, từ đó đề xuất giải pháp thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả để chuyên giao, ứng dụng trong nông nghiệp.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khung lý thuyết về hướng phát triển kinh tế tuần hoàn trong bối cảnh biến đổi khí hậu. - Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, thực trạng các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại thành phố Cần Thơ, chỉ rõ những điểm mạnh, điểm yếu và các yếu tố ảnh hưởng. - Dưa ra các nhóm khuyến nghị giải pháp, đề xuất phát triển mô hình kinh tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, thực trạng các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại thành phố Cần Thơ. - 01 mô hình thí điểm về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đảm bảo hiệu quả, phục vụ chuyên giao, ứng dụng tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kiến nghị giải pháp, đề xuất phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cho thành phố Cần Thơ trong bối cảnh biến đổi khí hậu. - 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. 	750	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		tuần hoàn trong nông nghiệp cho thành phố Cần Thơ trong bối cảnh biến đổi khí hậu.			
19	Đề tài KHXH: Xây dựng mô hình liên kết đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng liên kết đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Xây dựng mô hình liên kết đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng phục vụ chuyển giao, ứng dụng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng liên kết đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - 01 mô hình thí điểm về liên kết đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. 	500	Xét giao trực tiếp Công an thành phố Cần Thơ chủ trì thực hiện
20	Đề tài KHXH: Xây dựng mô hình phát triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số tại thành phố Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu tổng quát:</i> Đẩy mạnh phát triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số tại thành phố Cần Thơ.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa những vấn đề lý luận, xây dựng khung nghiên cứu về phát 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thực trạng phát triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số tại thành phố Cần Thơ. - 02 mô hình thí điểm du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kiến nghị giải pháp phát triển du lịch 	1.200	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		<p>triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyên đổi số.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình thí điểm du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyên đổi số tại thành phố Cần Thơ. - Dánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyên đổi số tại thành phố Cần Thơ. 	nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyên đổi số tại thành phố Cần Thơ.		
21	Đề tài KHXH: Phát triển du lịch thành phố Cần Thơ theo hướng sinh thái, gắn với các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Nghiên cứu xây dựng định hướng và giải pháp phát triển du lịch phục vụ xây dựng Đề án phát triển du lịch thành phố Cần Thơ theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hóa địa phương gắn với các di tích quốc gia và xây dựng người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển du lịch sinh thái gắn với các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương tại thành phố Cần Thơ. - Xây dựng mô hình phát triển du lịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển du lịch sinh thái gắn với các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương tại thành phố Cần Thơ. - 02 mô hình thí điểm về phát triển du lịch sinh thái ở địa bàn trọng điểm có tru thế về du lịch sinh thái kết hợp với các giá trị văn hóa đặc trưng của thành phố Cần Thơ. - Báo cáo kiến nghị giải pháp và lộ trình thực hiện phát triển du lịch thành phố Cần Thơ theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hóa địa phương gắn với các di tích quốc gia và xây dựng người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”. 	970	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
		<p>sinh thái ở địa bàn trọng điểm có ưu thế về du lịch sinh thái kết hợp với các giá trị văn hóa đặc trưng của thành phố Cần Thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất giải pháp phát triển du lịch thành phố Cần Thơ theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hóa địa phương gắn với các di tích quốc gia và xây dựng người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”. 			
VI NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG					
22	Đề tài KHXH: Nghiên cứu giải pháp phát triển ngành công nghiệp tái chế chất thải rắn theo hướng kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn tái chế (thu gom, thu mua, xử lý, tái chế) và lập sơ đồ đường đi của các dòng chất thải rắn tái chế. - Đánh giá tiềm năng và xu hướng phát triển ngành công nghiệp tái chế chất thải rắn. - Đề xuất giải pháp quản lý và phát triển ngành công nghiệp tái chế chất thải rắn trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo hướng kinh tế tuần hoàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hiện trạng thu gom, xử lý, tái chế chất thải rắn trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - Sơ đồ định lượng đường đi của các dòng chất thải rắn tái chế tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo phân tích định hướng quản lý lĩnh vực tái chế chất thải rắn và tiềm năng phát triển công nghiệp tái chế chất thải rắn tại thành phố Cần Thơ. - Báo cáo nghiên cứu giải pháp quản lý và phát triển ngành công nghiệp tái chế chất thải rắn tại thành phố Cần Thơ. - 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN. 	490	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
23	Đề tài KHXH: Xây dựng chiến lược giảm phát thải khí nhà kính cho thành phố Cần Thơ hướng tới mục tiêu quốc gia giảm phát thải ròng bằng “0” đến năm 2050	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định hiện trạng phát thải khí nhà kính của các ngành, lĩnh vực và xây dựng kịch bản phát thải nền theo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn 2050. - Phân tích, đánh giá nguyên nhân và lựa chọn các giải pháp giảm phát thải phù hợp với điều kiện kinh tế của thành phố Cần Thơ. - Xây dựng kịch bản trung hòa carbon và phát thải ròng bằng “0” đến năm 2050 cho thành phố Cần Thơ. - Xây dựng chiến lược và lộ trình giảm phát thải đến năm 2050 cho thành phố Cần Thơ. - Đề xuất các chính sách và kế hoạch hành động cho thành phố Cần Thơ. - Xây dựng mô hình giảm phát thải khí nhà kính thông qua tín chỉ carbon và kết nối thị trường carbon doanh nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích, đánh giá hiện trạng phát thải khí nhà kính của thành phố Cần Thơ. - Báo cáo phân tích, đánh giá các kịch bản phát thải carbon đến năm 2030 và 2050 của thành phố Cần Thơ. - Báo cáo đề xuất chiến lược và lộ trình thực hiện giảm phát thải theo từng kịch bản. - Kịch bản trung hòa carbon và phát thải ròng bằng “0” đến năm 2050. - Công cụ theo dõi, cập nhật diễn biến phát thải khí nhà kính phục vụ công tác tham mưu chính sách, hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định. - 02 cơ sở được kiểm kê phát thải khí nhà kính, bán được tín chỉ carbon. - 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN. 	2.600	Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện
24	Đề tài KHCN: Xây dựng mô hình canh tác sầu riêng giảm	- Đánh giá hiện trạng các mô hình trồng sầu riêng trên địa bàn thành phố Cần Thơ, xác định nguồn phát thải khí nhà	- Báo cáo hiện trạng các mô hình trồng sầu riêng trên địa bàn thành phố Cần Thơ, xác định nguồn phát thải khí nhà kính từ các mô hình.	750	Tuyển chọn tổ chức và cá

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Phương thức thực hiện
	phát thải khí nhà kính	<p>kính từ các mô hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình quản lý và tận dụng phế phẩm sầu riêng. - Xây dựng nhãn sinh thái cho sản phẩm trái sầu riêng nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong tiêu thụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá cân bằng carbon, sự đóng góp vào quá trình giảm phát thải khí nhà kính từ các vườn trồng cây sầu riêng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. - 01 mô hình quản lý và tận dụng phế phẩm sầu riêng. - Nhãn sinh thái cho sản phẩm trái sầu riêng. - 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN. 		nhân chủ trì thực hiện
Tổng cộng:					29.020

Ghi chú:

- KHCN: khoa học công nghệ
- KHXH: khoa học xã hội